

KẾ HOẠCH

thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) và Chuyên đề năm 2026 của thành phố

Thực hiện Kế hoạch số 22-KH/BTGDVTU, ngày 16/01/2026 của Ban Tuyên giáo Dân vận Thành ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” năm 2026”; Hướng dẫn số 17-HD/BTGDVTU, ngày 21/01/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về thực hiện Chuyên đề “*Học tập và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tiếp tục nâng cao đời sống Nhân dân và xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng*” năm 2026 (sau đây viết tắt là Chuyên đề năm 2026)

Căn cứ tình hình thực tiễn, Ban Thường vụ Đảng ủy phường xây dựng Kế hoạch thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) và Chuyên đề năm 2026 trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo các hướng dẫn, kế hoạch của Trung ương và thành phố, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2026 của thành phố và của phường; xây dựng tổ chức đảng, chính quyền và hệ thống chính trị phường trong sạch, vững mạnh; thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

- Tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn phường về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nội dung những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng về mục đích xây dựng, phát triển thành phố Hải Phòng để không ngừng nâng cao đời sống Nhân dân và xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn phường về việc học và làm theo Bác, tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong công tác xây

dựng Đảng, vận động quần chúng Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong năm 2026.

2. Yêu cầu

- Việc học tập, quán triệt và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Chuyên đề năm 2026 được tiến hành nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả; gắn với thực hiện các quy định của Trung ương, thành phố về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; thực hiện các quy định, chỉ thị của Trung ương, thành phố về chuẩn mực đạo đức cách mạng; gắn với Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025–2030 và nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh; các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước năm 2026 của phường; bảo đảm phù hợp thực tiễn, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các tổ chức trong hệ thống chính trị và từng chi bộ, đảng bộ trực thuộc.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập Chuyên đề năm 2026 của thành phố và Trung ương

1.1. Nội dung

Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và thực hiện Chuyên đề năm 2026 của thành phố: *“Học tập và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tiếp tục nâng cao đời sống Nhân dân và xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng”* gắn với nội dung Chuyên đề toàn khóa *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”* của Trung ương.

Tập trung quán triệt, học tập các nội dung trọng tâm:

(1) Giá trị những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nâng cao đời sống Nhân dân, xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa đối với Đảng bộ và Nhân dân thành phố Hải Phòng.

(2) Thành phố Hải Phòng đẩy mạnh học tập và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nâng cao đời sống Nhân dân và xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là những kết quả đã đạt được trong thời gian qua và nhiệm vụ, giải pháp của năm 2026 cũng như trong những năm tiếp theo.

(3) Phường Bạch Đằng đẩy mạnh học tập và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nâng cao đời sống Nhân dân và xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa, những kết quả đã đạt được trong thời gian qua và nhiệm vụ, giải pháp của năm 2026 cũng như trong những năm tiếp theo.

1.2. Tài liệu học tập

- Văn kiện Đại hội đại biểu XIV của Đảng và các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

- Tài liệu học tập Chuyên đề năm 2026 “*Học tập và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tiếp tục nâng cao đời sống Nhân dân và xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng*” do Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy biên soạn (kèm theo Kế hoạch này).

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội.

- Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 14/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về xây dựng và triển khai thực hiện một số mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo.

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Bạch Đằng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội.

1.3. Hình thức và thời gian thực hiện

1.3.1. Ban Thường vụ Đảng uỷ phường:

- Tổ chức điểm cầu trực tuyến tại phường để đội ngũ cán bộ chủ chốt tham gia học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2026 (Theo kế hoạch của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy). Thời gian: Hoàn thành trong quý I/2026.

1.3.2. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ phường; cơ quan, đơn vị thuộc phường:

- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ phường: Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện Chuyên đề 2026 và các nội dung liên quan đến cán bộ, đảng viên tại hội nghị sinh hoạt chi bộ tháng 3/2026.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường: Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện Chuyên đề 2026 và các nội dung liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên thông qua các hội nghị, buổi sinh hoạt.v.v.

- Căn cứ nội dung Chuyên đề năm 2026 và yêu cầu thực tiễn của địa phương, đơn vị, tổ dân phố, lựa chọn và đăng ký 01 đến 02 nhiệm vụ trọng tâm mang tính đột phá gắn với các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định tại Nghị quyết Đại hội của các chi, đảng bộ và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Gửi về Thường trực Đảng uỷ (qua Ban Xây dựng Đảng) **trước ngày 25/02/2026** để tổng hợp.

- Triển khai nhiệm vụ đã đăng ký để đưa vào sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề của chi bộ, của tổ chức hội, đoàn thể và trong sinh hoạt dưới cờ gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, tổ chức Đảng.

- Chủ động xây dựng, triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát thường xuyên và đánh giá kết quả việc thực hiện làm theo của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên tại đơn vị vào dịp đánh giá chất lượng hàng tháng, quý và cuối năm 2026.

1.3.3. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên lựa chọn một số nội dung cụ thể, đăng ký và cam kết thực hiện học tập, làm theo và nêu gương theo lời dạy của Bác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ được giao.

1.4. Công tác tuyên truyền

- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường và cấp uỷ các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ phường tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn phường về nội dung, kết quả triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2026 gắn với tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2026; các phong trào thi đua yêu nước, chủ đề năm 2026 và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của thành phố, của phường; việc thực hiện Kết luận số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là không gian mạng; gắn với biểu dương, tôn vinh, khen thưởng gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, thường xuyên tuyên truyền về nội dung và việc triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2026; gắn với các nội dung tuyên truyền về thực hiện nhiệm vụ chính trị của phường, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, thành phố và phường; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng bộ và hệ thống chính trị phường năm 2026.

2. Đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình, kế hoạch công tác năm 2026

Các cấp uỷ chi, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ phường; cơ quan, đơn vị thuộc phường đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào kế hoạch, chương trình công tác năm 2026. Trong đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo lựa chọn các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Triển khai hiệu quả các mô hình xây

dựng chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa của thành phố.

Thực hiện nghiêm túc các chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới theo Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị gắn với các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trên các lĩnh vực hoạt động, công tác được cơ quan, đơn vị xây dựng.

3. Tổ chức hoạt động kỷ niệm 80 năm lần đầu tiên Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm Hải Phòng (20, 21/10/1946 - 20, 21/10/2026)

3.1. Nội dung

Tiếp tục củng cố, khắc sâu tình cảm cao đẹp, những lời dạy của Bác dành cho Đảng bộ, chính quyền, quân và Nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương cũng như khơi dậy niềm tự hào, phấn khởi, trách nhiệm trong việc đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố.

Tuyên truyền những thành tựu 80 năm qua của thành phố trong việc thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Đảng bộ, quân và Nhân dân thành phố; phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Đại hội Đảng bộ thành phố và Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3.2. Phương thức và thời gian

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phù hợp, trang trọng, thiết thực, ý nghĩa, có sức lan tỏa sâu rộng các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Bác Hồ về thăm Hải Phòng 20/10/1946 - 20/10/2026.

- Thời gian: Tháng 10/2026.

4. Đẩy mạnh tuyên truyền việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Tuyên truyền những nội dung cốt lõi, khẳng định giá trị, ý nghĩa thời đại của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong sự nghiệp cách mạng hiện nay; tuyên truyền Chuyên đề năm 2026 của thành phố nói riêng gắn với tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Nghị quyết về xây dựng, triển khai thực hiện một số mô hình chủ nghĩa xã hội và con người xã hội chủ nghĩa tại phường giai đoạn 2025 - 2030 và những năm tiếp theo; kỷ niệm 136 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2026).

- Tuyên truyền, tôn vinh về gương “*người tốt, việc tốt*”, tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, về trách nhiệm gương mẫu của người đứng đầu các cấp để lan tỏa ý nghĩa, giá trị cao đẹp của việc học tập và làm theo Bác, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội; phê bình, uốn nắn những nhận thức lệch lạc, thiếu gương mẫu, nói không đi đôi với làm, bệnh hình thức; đấu tranh, phản bác các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, xuyên tạc, bôi nhọ thân thể, sự nghiệp, phủ định giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Đẩy mạnh hoạt động quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, giao lưu văn nghệ quần chúng về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại, tình yêu quê hương, đất nước...

- Nghiên cứu, học tập sách điện tử “*Những điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của thành phố Hải Phòng*”.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân phường

- Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, cán bộ, công chức tổ chức triển khai các nhiệm vụ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2026 phù hợp với từng lĩnh vực công tác của cá nhân, đơn vị.

- Chỉ đạo xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền sâu rộng nội dung và kết quả triển khai Chuyên đề năm 2026. Dành thời lượng tin, bài, nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tuyên truyền những tấm gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch, tổ chức học tập Chuyên đề năm 2026 của thành phố đối với các tổ chức thành viên và trong đoàn viên, hội viên.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú; tuyên truyền qua Internet, mạng xã hội, tổ chức các hội nghị, tọa đàm, các chương trình văn hóa, văn nghệ chào mừng các chương trình sự kiện quan trọng của đất nước và Thành phố gắn với khơi dậy niềm tự hào, phấn khởi, trách nhiệm trong việc đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo sự lan tỏa sâu rộng về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gương “*người tốt, việc tốt*” trong toàn xã hội.

3. Các cơ quan, đơn vị, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường

- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc chỉ đạo việc tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về nội dung, kết quả triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2026 gắn với tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2026; các phong trào thi đua yêu nước, chủ đề năm 2026 và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của phường, của đơn vị mình.

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là không gian mạng; gắn với biểu dương, tôn vinh, khen thưởng gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Các cơ quan, đơn vị được giao phụ trách (hoặc có chức năng) trong công tác thông tin, tuyên truyền chủ động xây dựng chuyên trang, chuyên mục, thường xuyên tuyên truyền về nội dung và việc triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2026; gắn với các nội dung tuyên truyền về thực hiện nhiệm vụ chính trị, kỷ niệm các ngày lễ lớn năm 2026.

- Căn cứ nội dung Chuyên đề năm 2026 và yêu cầu thực tiễn, các cơ quan, đơn vị, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường lựa chọn ít nhất 01 nhiệm vụ trọng tâm mang tính trọng tâm, trọng điểm gắn với các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường, Nghị quyết của chi bộ, đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030, xây dựng kế hoạch đưa vào chương trình công tác năm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, đề ra phương hướng, giải pháp phấn đấu học tập, làm theo; cuối năm làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện.

4. Ủy Ban Kiểm tra Đảng ủy phường

Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch và tiến hành kiểm tra, giám sát, khảo sát tại các chi bộ, đảng bộ, cơ quan, đơn vị thuộc phường việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2026 gắn với thực hiện các nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; Quy định số 144-QĐ/TU, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

5. Ban Xây dựng đảng

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy phường xây dựng, triển khai Kế hoạch về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa

XII) “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” năm 2026” gắn với thực hiện Chuyên đề “*Học tập và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tiếp tục nâng cao đời sống Nhân dân và xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng*” năm 2026. Phát hành đến các cơ quan, đơn vị, các chi bộ, đảng bộ tài liệu học tập Chuyên đề năm 2026 của Đảng bộ thành phố theo chỉ đạo của ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy.

- Tham mưu lựa chọn 02 nhiệm vụ trọng tâm của phường để thực hiện Chuyên đề năm 2026.

- Căn cứ chỉ đạo của Thành ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy phường xây dựng kế hoạch và tiến hành đánh giá sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII).

- Hướng dẫn, tổ chức học tập, theo dõi, tổng hợp kết quả học tập, quán triệt Chuyên đề năm 2026 theo chỉ đạo của thành phố bảo đảm cho việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tại Đảng bộ phường được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, thực chất.

- Hướng dẫn, tuyên truyền đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; phủ xanh thông tin trên không gian mạng.

- Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường và các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy phường để chỉ đạo kịp thời.

Đề nghị các chi bộ, đảng bộ, các cơ quan, đơn vị thuộc phường phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, lựa chọn cách làm phù hợp để triển khai Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) và Chuyên đề năm 2026 của thành phố đạt hiệu quả thiết thực. Trong quá trình thực hiện, có vấn đề phát sinh, đề nghị thông tin, báo cáo kịp thời về Ban Thường vụ Đảng ủy phường (qua Ban Xây dựng Đảng) để chỉ đạo giải quyết./.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận TU (để b/c),
- Thường trực Đảng ủy,
- HĐND, UBND phường,
- Các đ/c: UVBTVĐU, UVBCHĐB phường,
- MTTQ, các tổ chức chính trị-xã hội,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc ĐU,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu VPĐU.

Cao Thị Thanh Xuân

CHUYÊN ĐỀ NĂM 2026

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
 “VỀ TIẾP TỤC NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN VÀ XÂY DỰNG
 CHỦ NGHĨA XÃ HỘI GẮN VỚI CON NGƯỜI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
 TẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG”

*(ban hành kèm theo Kế hoạch số 59-KH/ĐU,
 ngày 10/02/2026 của Ban Thường vụ Đảng uỷ phường)*

Thành phố Hải Phòng sau hợp nhất có diện tích tự nhiên 3.194,72 km², quy mô dân số 4,66 triệu người; có 114 đơn vị hành chính cấp xã, bao gồm 67 xã, 45 phường và 02 đặc khu. Thành phố đóng vai trò là đầu mối giao thông quan trọng và cửa ngõ vươn ra thế giới của các tỉnh phía Bắc. Trong kỷ nguyên mới, Hải Phòng không chỉ là trung tâm công nghiệp, logistics hiện đại mà còn mang trọng trách kế thừa truyền thống “Thành phố Cảng Anh hùng, Xứ Đông văn hiến” để giữ vững vai trò tiên phong, động lực phát triển quốc gia.

Thực hiện chủ trương của Đảng về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, quán triệt những lời dạy của Người về nâng cao đời sống Nhân dân và xây dựng Chủ nghĩa xã hội (CNXH) là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng, nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Gắn việc học tập và làm theo Bác với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Đề cao vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, thực hiện “nói đi đôi với làm”. Đây không chỉ là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng bộ thành phố mà còn là thước đo giá trị, tính đúng đắn của con đường đi lên CNXH. Việc xây dựng chuyên đề năm 2026 nhằm tiếp tục tạo chuyển hóa tích cực từ “học tập” sang “làm theo” bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, thường xuyên, gắn với trách nhiệm, đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân thành phố. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm, đưa các nội dung những chỉ dạy của Bác vào thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, mở rộng đối ngoại, hướng tới mục tiêu là hạnh phúc của Nhân dân thành phố.

**I. LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
 GẮN VỚI CON NGƯỜI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN**

1. Lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng CNXH gắn với con người XHCN

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cụ thể hóa mục tiêu CNXH một cách súc tích và toàn diện, mục tiêu tổng quát của CNXH sau này được Đảng ta tổng kết và phát triển thành

làm cho **dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh**. Người định nghĩa CNXH một cách giản dị: “Xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt, đó là chủ nghĩa xã hội”. Đối với Người, CNXH phải làm cho mọi người dân được ấm no, hạnh phúc, không còn bị bóc lột, áp bức và quyền lực thực sự phải thuộc về Nhân dân.

Đặc biệt, Người nhấn mạnh mối quan hệ biện chứng giữa CNXH và con người: **“Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa”**. Con người XHCN theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là chủ thể trực tiếp tạo ra sự phát triển kinh tế, văn hóa và xã hội. Những con người này cần hội đủ các đặc trưng cơ bản sau:

- Có lòng yêu nước và tinh thần quốc tế vô sản

Lòng yêu nước theo Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là tình cảm truyền thống mà còn được nâng lên một tầm cao mới, gắn chặt với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Hồ Chí Minh khẳng định **“Yêu Tổ quốc, yêu nhân dân phải gắn liền với yêu chủ nghĩa xã hội, vì chỉ có tiến lên chủ nghĩa xã hội thì nhân dân mình mỗi ngày một ấm no thêm, Tổ quốc mỗi ngày một giàu mạnh thêm”**¹. Lòng yêu nước biểu hiện ở tinh thần tự lập, tự cường, quyết không chịu làm nô lệ, không chịu thua kém ai, sẵn sàng đấu tranh, công hiến cho độc lập dân tộc và hạnh phúc của Nhân dân. Trong giai đoạn xây dựng XHCN, yêu nước là tinh thần lao động sáng tạo, cần kiệm, quyết tâm làm cho đất nước giàu mạnh, mọi người được ấm no, hạnh phúc. Tinh thần quốc tế vô sản (còn gọi là tình hữu ái vô sản) là một đặc trưng không thể thiếu của con người XHCN, thể hiện sự đồng cảm và đoàn kết với Nhân dân lao động trên toàn thế giới.

- Có phẩm chất đạo đức cách mạng

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức là gốc rễ, là nền tảng của con người XHCN. Các phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư là những tiêu chuẩn đạo đức cơ bản, cốt lõi mà mỗi người dân, đặc biệt là cán bộ, đảng viên, cần phải rèn luyện và thực hành. Năm đức tính này có mối quan hệ biện chứng, gắn bó chặt chẽ và không thể tách rời. Theo đó, cần, kiệm, liêm, chính là bốn mặt của một con người đạo đức; chí công vô tư là trung tâm, là cái gốc chi phối bốn đức tính kia. Con người XHCN theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là người làm chủ đất nước, phải có đủ cả tài và đức, trong đó đức là cái gốc để làm tròn nhiệm vụ xây dựng xã hội mới.

- Có trí tuệ và năng lực

¹⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 11, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tr. 401

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng việc nâng cao trình độ văn hóa, tri thức và năng lực khoa học - kỹ thuật cho con người, coi đây là điều kiện tiên quyết để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Con người XHCN không chỉ cần có đạo đức cách mạng mà còn phải có trí tuệ và năng lực thực hành để trở thành người lao động mới, làm chủ xã hội và tự nhiên. Đòi hỏi con người XHCN phải có tinh thần học không ngừng, học ở mọi nơi, mọi lúc, học cả lý luận và thực hành, học cả đạo đức và chuyên môn. Hồ Chí Minh khẳng định, con người XHCN phải có trình độ khoa học - kỹ thuật tiên tiến để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước “*Tham gia công tác khoa học, kỹ thuật để nâng cao năng suất lao động, sản xuất ra nhiều của cải vật chất, để xây dựng chủ nghĩa xã hội*”².

- Có tác phong tập thể và làm chủ đất nước

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, con người XHCN là con người của tập thể, có tinh thần làm chủ và ý thức tự giác cao trong lao động và xây dựng xã hội. Con người XHCN phải biết đặt lợi ích của tập thể, của Nhân dân và Tổ quốc lên trên hết, trước hết. Tác phong tập thể biểu hiện ở tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, sẵn sàng giúp đỡ lẫn nhau trong công việc và đời sống. Cá nhân phải biết gắn bó mật thiết với tập thể, chịu sự lãnh đạo và phân công của tổ chức. Con người XHCN phải là người làm chủ thực sự của đất nước và xã hội, không chỉ về mặt pháp lý mà còn về ý thức và năng lực. Hồ Chí Minh khẳng định: “*Nước ta là nước dân chủ, bao nhiêu quyền lợi đều là của dân, bao nhiêu lợi ích đều vì dân*”³. Lao động là nghĩa vụ thiêng liêng và là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của con người XHCN. Con người XHCN phải coi lao động là niềm vinh dự, là lẽ sống của mình, không còn phân biệt sang hèn giữa các loại hình lao động. Phải làm việc có kỷ luật, có năng suất, chất lượng cao. Phải gắn lao động với tri thức, khoa học - kỹ thuật. Lao động tự giác phải đi đôi với tinh thần cải tiến kỹ thuật, phát huy sáng kiến, dám nghĩ, dám làm để tạo ra năng suất vượt trội.

2. Lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nâng cao đời sống Nhân dân

Nâng cao đời sống Nhân dân là mục tiêu cốt lõi và là bản chất ưu việt của CNXH. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ CNXH phải giải quyết được bốn nhu cầu thiết yếu là “*Cái ăn, cái mặc, cái ở, cái học*”. Người căn dặn “*Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì*”. Người phân tích sâu sắc về hai phương diện của đời sống về vật chất và tinh thần.

- Về đời sống vật chất

²⁰ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 14, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tr. 97

³⁰ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tr 19

Đối với Hồ Chí Minh, CNXH không phải là điều gì cao siêu, mà là “*Xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt, đó là chủ nghĩa xã hội*”⁴. Mục tiêu cốt lõi và cao nhất là nâng cao đời sống Nhân dân phải bắt đầu từ nhu cầu thiết yếu là ăn, mặc, ở, học hành. Để đạt được mục đích này, với Hải Phòng, Người đã chỉ rõ là ra sức tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Trong sản xuất công nghiệp thì “*Phải nâng cao năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, giữ gìn máy móc, bảo vệ xí nghiệp, thi hành đúng kỷ luật*”. Trong thương nghiệp thì phải kiên quyết “*chống đầu cơ tích trữ*” thu lời bất chính, song cũng phải quan tâm đến đời sống, “*chiếu cố*” tiểu thương⁵. Trong sản xuất nông nghiệp thì “*Hợp tác xã phải nhằm mục đích làm cho thu nhập của xã viên tăng thêm*”⁶. Người nhấn mạnh để làm được việc đó thì phải tập trung xây dựng nền tảng vật chất vững chắc thông qua phát triển kinh tế, đảm bảo việc làm, thu nhập và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Bác đặt ra yêu cầu CNXH phải có một nền kinh tế phát triển cao, dựa trên cơ sở năng suất lao động xã hội cao và khoa học - kỹ thuật tiên tiến. Theo đó phải xây dựng cơ cấu kinh tế hợp lý, lấy phát triển công nghiệp và nông nghiệp làm hai chân của nền kinh tế, đảm bảo sự tương hỗ, cùng nhau phát triển. Bác cũng đặt vấn đề phải có chế độ phân phối công bằng hợp lý: “*Bình quân chủ nghĩa là trái chủ nghĩa xã hội, thế là không đúng*”⁷. Mọi người phải thi đua lao động sản xuất theo năng lực và hưởng theo thành quả lao động của mình.

Mục tiêu của CNXH là một xã hội mà mọi người đều có việc làm, được lao động và cống hiến. Lao động không chỉ là phương tiện kiếm sống mà còn là nghĩa vụ và quyền lợi thiêng liêng. Nền tảng kinh tế xã hội chủ nghĩa phải đảm bảo nguyên tắc làm theo năng lực, hưởng theo lao động, đồng thời thực hiện công bằng xã hội và chống lại sự bóc lột. Người nhấn mạnh: “*Không sợ nghèo, chỉ sợ lòng dân không yên. Không sợ thiếu, chỉ sợ không công bằng*”⁸. Mục tiêu là làm cho đại đa số Nhân dân được hưởng lợi ích từ sự phát triển kinh tế. Trong buổi nói chuyện với công nhân nhà máy Xi măng Hải Phòng và công nhân Cảng Hải Phòng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khái quát bằng một hình ảnh giản dị, hết sức gần gũi với Nhân dân là: “*Còn về đời sống của chúng ta, cũng ví như một con thuyền, nước dâng thì thuyền lên. Sản xuất, kinh tế của chúng ta có phát triển thì đời sống mọi người mới cải thiện*”⁹. Người khẳng định,

⁴⁰ Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 13, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tr.438.

⁵⁰ Thành ủy Hải Phòng: Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng, Sđd, tr.150-174.

⁶⁰ Thành ủy Hải Phòng: Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng, Sđd, tr.179.

⁷⁰ Thành ủy Hải Phòng: Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và nhân dân Hải Phòng, Sđd, tr.159.

⁸⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 15, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tr.224.

⁹⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 8, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, tr.365-366.

việc cải thiện đời sống Nhân dân phải do Nhân dân thành phố tự giúp mình là chính. Đảng và Chính phủ, cán bộ và đảng viên có trách nhiệm giáo dục, lãnh đạo, giúp đỡ Nhân dân tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, ổn định, cải thiện đời sống.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng xác định việc chăm sóc sức khỏe là một phần không thể thiếu trong mục tiêu nâng cao đời sống Nhân dân. Ngay sau khi giành được độc lập, Người đã đề ra những nhiệm vụ cấp bách liên quan đến sức khỏe cộng đồng; theo đó chống nạn đói là biện pháp căn bản để đảm bảo sức khỏe. Xây dựng “đời sống mới” là giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh để nâng cao sức khỏe. Người đã đặt nền móng cho việc coi sức khỏe là tài sản quý giá nhất của Nhân dân và trách nhiệm của Nhà nước là phải đảm bảo.

- Về đời sống tinh thần

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi giáo dục đóng vai trò quyết định trong việc bồi dưỡng đời sống tinh thần và xây dựng con người mới. Ngay sau khi giành được độc lập, Người đã phát động phong trào bình dân học vụ nhằm xóa nạn mù chữ, coi đó là một trong sáu nhiệm vụ cấp bách của cách mạng. Việc biết chữ là điều kiện tiên quyết để Nhân dân làm chủ, tiếp thu khoa học, kỹ thuật và văn hóa. “*Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu*”¹⁰. Giáo dục CNXH phải đào tạo ra những con người vừa “hồng”, vừa “chuyên”. Người nhấn mạnh tinh thần học tập không ngừng, học ở trường, học trong sách vở, học lẫn nhau và học trong thực tiễn. Mục đích cuối cùng của học tập là để phục vụ Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, xây dựng đời sống tinh thần phong phú.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng vai trò của văn hóa trong việc xây dựng CNXH. Người đề ra phương châm xây dựng nền văn hóa có nội dung xã hội chủ nghĩa và hình thức dân tộc, với ba tính chất cốt lõi là dân tộc, khoa học và đại chúng. Theo đó, dân tộc là kế thừa và phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc; khoa học là chống lại sự lạc hậu, mê tín, áp dụng kiến thức hiện đại; đại chúng là phục vụ đông đảo quần chúng Nhân dân, không phải là đặc quyền của một tầng lớp nào. Người kêu gọi xây dựng “đời sống mới” là lối sống giản dị, cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; tinh thần đoàn kết, yêu nước, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, với CNXH phải bảo đảm quyền dân chủ của người dân. Dân chủ là cơ sở để Nhân dân phát huy quyền làm chủ về mặt tinh thần, tư tưởng và chính trị. CNXH là một xã hội do Nhân dân làm chủ, quyền lực thuộc về Nhân dân. Nhà nước là của dân, do dân, vì dân “*Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân*”¹¹. CNXH đảm bảo các quyền tự do cá nhân, quyền tự

¹⁰⁰ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tr 26

¹¹⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 6, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tr. 232

do tư tưởng, tự do tín ngưỡng, tự do ngôn luận (trong khuôn khổ lợi ích chung). Điều này tạo môi trường tinh thần thoải mái, cởi mở để con người phát triển sáng tạo. Thực hành dân chủ để mọi người dân được tham gia vào quản lý xã hội, đóng góp trí tuệ vào công việc chung của đất nước. Việc này giúp nâng cao ý thức làm chủ, làm phong phú thêm đời sống tinh thần của mỗi người.

3. Giá trị lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về mục đích xây dựng và phát triển Hải Phòng để không ngừng nâng cao đời sống Nhân dân thành phố

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mục tiêu của CNXH không gì khác chính là nâng cao đời sống Nhân dân. Vì vậy, đối với Hải Phòng, qua 11 lần về thăm và làm việc, cũng như qua những chỉ đạo đối với cách mạng thành phố, Bác yêu cầu nâng cao đời sống Nhân dân phải là mục đích thực của mọi hoạt động xây dựng và phát triển thành phố, với những cách thực thực tiễn rất cụ thể:

Một là, phải ra sức tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Trong sản xuất công nghiệp thì *“Phải nâng cao năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, giữ gìn máy móc, bảo vệ xí nghiệp, thi hành đúng kỷ luật”*. Trong thương nghiệp thì phải kiên quyết *“chống đầu cơ tích trữ”* thu lời bất chính, song cũng phải quan tâm đến đời sống, *“chiếu cố”* tiểu thương¹². Trong sản xuất nông nghiệp thì *“Hợp tác xã phải nhằm mục đích làm cho thu nhập của xã viên tăng thêm”*¹³.

Hai là phải có chế độ phân phối công bằng hợp lý. Trong các bài nói chuyện với cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: *“Bình quân chủ nghĩa là trái chủ nghĩa xã hội, thế là không đúng”*¹⁴. Người căn dặn Nhân dân thành phố phải thực hiện tốt quan điểm *“Mình vì mọi người”*, trong lợi ích của Nhà nước, của tập thể có lợi ích của mình. Mọi người phải thi đua lao động sản xuất theo năng lực và hưởng theo thành quả lao động của mình.

Ba là việc nâng cao đời sống là một quá trình dần dần từng bước, từ thấp đến cao, gắn và đi đôi với sự phát triển kinh tế của thành phố. Nói chuyện với công nhân nhà máy Xi măng Hải Phòng và công nhân Cảng Hải Phòng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát mối quan hệ giữa sản xuất với nâng cao đời sống Nhân dân bằng một hình ảnh giản dị, hết sức gần gũi với Nhân dân Hải Phòng, nhưng đạt đến tầm nguyên lý lý luận kinh tế chính trị, mãi còn nguyên giá trị là: *“Còn về đời sống của chúng ta, cũng ví như một con thuyền, nước dâng thì thuyền lên. Sản xuất, kinh tế của chúng ta có phát triển thì đời sống mọi người mới cải thiện”*¹⁵. Vấn đề mấu chốt, gốc rễ là phải

¹²⁰ Thành ủy Hải Phòng: Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng, Sđd, tr.150-174.

¹³⁰ Thành ủy Hải Phòng: Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng, Sđd, tr.179.

¹⁴⁰ Thành ủy Hải Phòng: Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và nhân dân Hải Phòng, Sđd, tr.159.

đẩy mạnh tăng gia sản xuất theo phương châm: *Nhiều, nhanh, tốt, rẻ, gắn với thực hành tiết kiệm* thì đời sống của Nhân dân chắc chắn sẽ từng bước nâng cao.

Bốn là việc cải thiện đời sống Nhân dân phải do Nhân dân thành phố tự giúp mình là chính. Đảng và Chính phủ, cán bộ và đảng viên có trách nhiệm giáo dục, lãnh đạo, giúp đỡ Nhân dân tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, ổn định, cải thiện đời sống.

Lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định ***mục đích xây dựng, phát triển thành phố là không ngừng nâng cao đời sống Nhân dân*** có giá trị về phương pháp luận hết sức sâu sắc. Đây cũng là cơ sở lý luận quan trọng để quá trình thành phố triển khai chủ trương của Đảng xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện nay.

II. HẢI PHÒNG THỰC HIỆN LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ NHẪM NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN

1. Những quyết sách và chủ trương mang tính đột phá của thành phố

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ thành phố Hải Phòng (bao gồm cả thành phố Hải Phòng cũ và tỉnh Hải Dương) luôn kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các nguyên tắc xây dựng Đảng, đặc biệt thành phố đã vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh để ban hành những chính sách sát thực tiễn, tiếp tục khẳng định vị thế, vai trò động lực phát triển của thành phố Hải Phòng trong khu vực và cả nước.

Thành phố Hải Phòng đề ra và thực hiện 03 đột phá: *(1) Xây dựng, phát triển, hiện đại hóa đô thị Hải Phòng mang bản sắc, đặc trưng riêng của thành phố Cảng biển, (2) Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng khu công nghiệp, (3) Phát triển Hải Phòng trở thành trung tâm du lịch lớn của cả nước.*

Tỉnh Hải Dương đề ra và thực hiện 03 đột phá: *(1) Môi trường đầu tư, kinh doanh, (2) Hạ tầng kỹ thuật, (3) Nguồn nhân lực.*

Các đột phá và công trình trọng điểm đã được hai địa phương tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực thực hiện; cơ bản đã triển khai, bám sát tiến độ và đạt kết quả.

Các cơ chế, chính sách của hai tỉnh, thành phố được xây dựng theo hướng tạo thuận lợi thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời nâng cao trách nhiệm giải trình, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp. Các cơ chế, chính sách phát triển hạ tầng và công nghiệp; xây dựng nông thôn mới; phát triển đô thị, thu hút đầu tư FDI, phát triển nhà ở xã hội, cải cách hành chính... đã nhanh chóng đi vào thực tiễn, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng sống của người dân.

¹⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 8, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tr. 365-366

Các quyết sách nổi bật bao gồm việc cụ thể hóa Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII; Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị khóa XIII; Nghị quyết số 35/2021/QH15, ngày 13/11/2015, Nghị quyết số 169/2024/QH, ngày 30/11/2024 của Quốc hội (khóa XV); Quyết định số 1516/QĐ-TTg, ngày 02/12/2023; Quyết định số 1511/QĐ-TTg, ngày 04/12/2024 của TTCP; Quyết định số 1639/QĐ-TTg, ngày 19/12/2023... Quyết định số 3118/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về danh mục dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2024- 2030; Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hải Dương”...

Thành phố Hải Phòng là một trong những địa phương đi đầu và kiên trì thực hiện quan điểm chỉ đạo: “*Đầu tư cho an sinh, phúc lợi xã hội đi trước một bước so với phát triển kinh tế*”. Thành phố đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách nhân văn, giải quyết hài hoà mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hoá và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, có tác động to lớn và trực tiếp đến đời sống Nhân dân. Việc thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù đã có tác động rất lớn đến Nhân dân và đạt được nhiều kết quả nổi bật. Tổng kinh phí hỗ trợ cho 7 quận để cải tạo, nâng cấp hè, đường là hơn 200 tỷ đồng. Hỗ trợ xây mới và sửa chữa nhà ở cho gần 3.500 người có công và thân nhân liệt sĩ. Hỗ trợ hơn 20.000 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, số tiền trên 100 tỷ đồng; trên 130 nghìn đối tượng đóng BHYT, số tiền gần 30 tỷ đồng/năm; gần 70 nghìn đối tượng đóng BHXH, số tiền hơn 30 tỷ đồng. Hỗ trợ hơn 4.000 tỷ đồng thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức. Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 1.724 USD năm 2010 lên 8.665 USD vào năm 2024, đứng trong Top 3 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước. Đến năm 2024, không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo quốc gia, hoàn thành trước 01 năm so với với Nghị quyết Đại hội XVI... Hải Dương: Thu nhập bình quân đầu người theo tháng tăng từ 2.708 nghìn đồng năm 2015 lên 6.150 nghìn đồng năm 2024, tăng bình quân 9,5%/năm. Cùng với nâng cao đời sống vật chất, thành phố ưu tiên nguồn lực để phát triển văn hoá, y tế, giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ, góp phần nâng dần độ đồng đều về trình độ dân trí, văn hoá và mức độ hưởng thụ, chăm sóc sức khoẻ của Nhân dân thành phố⁽¹⁶⁾.

2. Kết quả phát triển kinh tế - xã hội làm nền tảng nâng cao đời sống vật chất

¹⁶⁰ Hải Phòng: hỗ trợ 100% học phí cho học sinh các cấp, giai đoạn 2021 - 2024 gần 400 tỷ đồng/năm; cơ chế, chính sách về phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế với mức thưởng cao nhất lên đến 500 triệu đồng/học sinh, 250 triệu đồng/giáo viên... Hải Dương: cơ chế, chính sách về phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế với mức thưởng cao nhất lên đến 300 triệu đồng/học sinh, thưởng tập thể giáo viên bồi dưỡng đội tuyển bằng 90% của học sinh, tập thể cán bộ quản lý bằng 10% của học sinh...

Giai đoạn 2020 - 2025, mặc dù phải đối mặt với khó khăn, thách thức từ dịch bệnh và thiên tai, Đảng bộ chính quyền, Nhân dân thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương đã phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, chủ động nắm bắt thời cơ, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, đã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố Hải Phòng và Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh Hải Dương với nhiều những thành tựu vượt trội, tạo nguồn lực tài chính mạnh mẽ để chăm lo cho Nhân dân.

- **Tăng trưởng kinh tế:** Tốc độ tăng trưởng GRDP giai đoạn 2021 - 2025 ước đạt bình quân 11,39%/năm, đưa quy mô kinh tế thành phố đứng thứ 3 cả nước. Thành phố Hải Phòng tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng hai con số trong 11 năm liên tiếp, cơ bản đạt các chỉ tiêu về công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, khẳng định vai trò trung tâm công nghiệp, cảng biển, logistics hàng đầu phía Bắc. Tỉnh Hải Dương duy trì ở mức tăng trưởng cao, vượt mục tiêu đề ra, nhất là trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ. Theo đó, thu nhập bình quân đầu người tăng dần qua các năm¹⁷.

- **Thu ngân sách:** Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng tăng trưởng liên tục 4 năm liên tiếp vượt mốc 100.000 tỷ đồng, giai đoạn 2021 - 2025 đạt 543.600,86 tỷ đồng, bình quân tăng 7,06%/năm; thu nội địa tăng 9,27%/năm. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025 đạt 125.994 tỷ đồng, bình quân tăng 13,3%/năm; thu nội địa tăng 13,9%/năm.

- **Thu hút đầu tư và hạ tầng:** Tập trung phát triển kinh tế nhiều thành phần, khơi dậy mạnh mẽ tiềm năng, nguồn lực xã hội cho phát triển. Giai đoạn 2021 - 2025, thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) trên địa bàn Hải Phòng đạt 20,2 tỷ USD, gấp 1,89 lần giai đoạn trước. Trung bình mỗi năm có 3.384 doanh nghiệp thành lập mới, kinh tế tư nhân chiếm 86,3% vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn. Thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) trên địa bàn Hải Dương đạt 3,85 tỷ USD; số doanh nghiệp mới thành lập tăng bình quân 6,5%/năm; kinh tế tư nhân chiếm 85,1% vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn.

- **Phát triển kinh tế thế mạnh và nâng cao năng suất lao động:** Đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo làm động lực và nguồn lực chủ yếu. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo đúng định hướng, chất lượng tăng trưởng được cải thiện, tỷ trọng đóng góp của năng suất các yếu tố tổng

¹⁷⁰ Dự kiến năm 2025 ước đạt 7,32 triệu đồng/tháng, gấp 1,41 lần năm 2020.

hợp (TFP) vào GRDP tăng dần qua từng năm: Tỷ lệ đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế tăng liên tục, dự kiến đạt 47% vào năm 2025.

- **Xây dựng nông thôn mới:** Hải Phòng là một trong những địa phương bố trí vốn ngân sách nhà nước trực tiếp lớn nhất cho thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chiếm 10% tổng vốn ngân sách địa phương. Hải Dương là một trong 5 tỉnh, thành phố đầu tiên trong cả nước được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới từ năm 2020. Trong đó, 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới (151 xã), trong đó có 75 xã đạt chuẩn nâng cao và 32 xã đạt chuẩn kiểu mẫu, 12/12 huyện, thành phố, thị xã được công nhận huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- **Xây dựng đô thị văn minh:** Không gian đô thị được mở rộng, hạ tầng đô thị từng bước được đầu tư hoàn chỉnh, tốc độ đô thị hóa tăng nhanh. Tỷ lệ đô thị hóa của thành phố Hải Phòng đạt 68,94%. Tỉnh Hải Dương tập trung phát triển đô thị theo hướng xanh, thông minh, bền vững. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 45%.

3. Giải quyết tốt vấn đề an sinh, tạo tiền đề trực tiếp nâng cao đời sống Nhân dân

Hải Phòng đã hiện thực hóa tư tưởng và giá trị lời dạy của Bác về “ấm no, hạnh phúc”, có nhiều chủ trương, chính sách chăm sóc, nâng cao đời sống Nhân dân, nhất là các chính sách về an sinh xã hội mang tính nhân văn sâu sắc.

- **Công tác giáo dục và đào tạo:** Giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển toàn diện, chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn duy trì ổn định ở nhóm dẫn đầu cả nước. Hai địa phương khẳng định vị trí nhóm đầu về thành tích thi học sinh giỏi quốc gia¹⁸, quốc tế¹⁹. Hải Phòng là một trong những địa phương đầu tiên thực hiện miễn học phí cho học sinh từ mầm non đến trung học phổ thông²⁰. Giáo dục nghề nghiệp tập trung vào các lĩnh vực mũi nhọn như logistics, công nghiệp chế biến - chế tạo, công nghệ cao²¹. Tỷ lệ phổ cập giáo dục và xóa mù chữ đạt mức cao. Giáo dục nghề nghiệp và đại học gắn với thị trường lao động. Thành phố Hải Phòng ban hành Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến

¹⁸ Hải Phòng: Năm học 2020 - 2021, 2021 - 2022, đứng thứ 2 toàn quốc; năm học 2022 - 2023: đứng thứ 4 toàn quốc; năm học 2023 - 2024, 2024-2025: đứng thứ 3 toàn quốc; Hải Dương: Giải quốc gia: Năm học 2020 - 2021, đứng thứ 5 toàn quốc; năm học 2021 - 2022, đứng thứ 3 toàn quốc; năm học 2022 - 2023, 2023-2024: đứng thứ 6 toàn quốc; năm học 2024 - 2025: đứng thứ 5 toàn quốc.

¹⁹ 06 giải quốc tế các môn văn hóa; 03 giải khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

²⁰ Tổng chi 1.134,545 tỷ đồng giai đoạn 2020 – 2024.

²¹ Hải Dương có 35 cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

năm 2045 và ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024 - 2030. Theo đó, thành phố hỗ trợ chi phí học tập 900.000 đồng/người/tháng cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và tương đương trở lên, người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông học trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng đối với danh mục 09 nghề thành phố khuyến khích.

- **Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân:** Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế cao, chất lượng khám chữa bệnh được nâng cao. Hạ tầng y tế được đầu tư nâng cấp, các kỹ thuật y tế tiên tiến được triển khai hiệu quả tại nhiều tuyến, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh hiện đại; nâng cao chất lượng điều trị chuyên sâu. Hệ thống y tế ngoài công lập phát triển nhanh, mạng lưới y tế cơ sở được quan tâm đầu tư. Chú trọng công tác y tế dự phòng, thực hiện quyết liệt nhiều giải pháp khống chế, đẩy lùi dịch bệnh Covid 19 vừa duy trì sản xuất, chống đứt gãy chuỗi cung ứng và dần phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Ban hành các cơ chế, chính sách nâng cao năng lực của ngành Y tế.

- **Công tác an sinh xã hội:** Thành phố Hải Phòng đã huy động các nguồn lực thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ hộ nghèo thoát nghèo bền vững; tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1,40% năm 2021 xuống không còn hộ nghèo năm 2024, hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết trước 01 năm. Tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh Hải Dương giảm từ 2,15% (năm 2021) xuống còn 0,96% (năm 2024), hộ cận nghèo giảm còn 1,3%.

Chú trọng giải quyết việc làm, giai đoạn 2021 - 2025 ước trung bình giải quyết việc làm cho 5,82 vạn lượt lao động/năm, vượt chỉ tiêu đề ra. Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dự kiến năm 2025 đạt dưới 3,5%, hoàn thành mục tiêu đề ra.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng và các đối tượng chính sách khác²². Hoàn thành toàn bộ việc xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn. Ban hành và triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU về phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố đến năm 2030 (đến năm 2024 đã có 11 dự án đang được triển khai với quy mô khoảng 91 ha với 20.941 căn hộ), đồng thời, triển khai cải tạo chung cư cũ, bước đầu đã đưa được một bộ phận người dân ra khỏi các khu chung cư cũ nát, mất an toàn. Tại Hải Dương, đã hoàn thành toàn bộ việc xóa 1.638 nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

- **Công tác phát triển văn hóa, phục vụ nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân:** Chú trọng bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà được UNESCO công nhận Di sản Thiên nhiên thế

²²⁰ Thành phố Hải Phòng hỗ trợ nhà ở cho 4.092 hộ gia đình người có công với cách mạng; Mức chuẩn trợ giúp xã hội của thành phố cao hơn 40% mức chuẩn trợ giúp xã hội quốc gia.

giới vào năm 2023. Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn, Kiếp Bạc được Ủy ban Di sản Thế giới (UNESCO) công nhận là Di sản Văn hóa Thế giới (12/7/2025). Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao quy mô lớn được tổ chức và đăng cai tổ chức. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” được triển khai sâu rộng. Phát triển đa dạng các loại hình câu lạc bộ về văn hóa, duy trì, phát triển và đổi mới nội dung, thu hút đông đảo Nhân dân tham gia. Quan tâm đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống cơ sở văn hoá, thể thao của địa phương⁽²³⁾; từng bước phát triển các ngành công nghiệp văn hoá, xây dựng thương hiệu sản phẩm văn hoá đặc trưng của địa phương, bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, lễ hội truyền thống gắn với phát triển du lịch. Quan tâm đầu tư, ban hành các cơ chế, chính sách phát triển văn hoá, thể thao²⁴.

III. HẢI PHÒNG TIẾP TỤC THỰC HIỆN THẬT TỐT LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ ĐỂ NÂNG CAO HƠN NỮA ĐỜI SỐNG CỦA NHÂN DÂN

1. Quan điểm, định hướng

Xây dựng Hải Phòng trở thành Thành phố cảng công nghiệp hiện đại, văn minh, sinh thái và đáng sống tầm cỡ khu vực Đông Nam Á; tiên phong trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo; là trung tâm kinh tế biển, du lịch chất lượng cao, dịch vụ - logistics và năng lượng sạch hàng đầu cả nước, trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ biển. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng cao, an sinh và phúc lợi xã hội toàn diện, tiệm cận các thành phố tiêu biểu trong khu vực; quốc phòng - an ninh - trật tự an toàn xã hội vững chắc. Đảng bộ và hệ thống chính trị thành phố đoàn kết, có năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu cao, cán bộ tiêu biểu về bản lĩnh, trí tuệ và khát vọng công hiến; đi đầu trong xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa.

Trong đó, thành phố xác định Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của sự phát triển; lấy việc nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân làm mục tiêu cao nhất. Tiếp tục thực hiện chủ trương **“Đầu tư cho an sinh, phúc lợi xã hội đi trước một bước so với phát triển kinh tế”**; bảo đảm mọi người dân đều được tiếp cận, thụ hưởng thành quả phát triển, không ai bị bỏ lại phía sau.

2. Giải pháp phát triển kinh tế - xã hội để nâng cao đời sống Nhân dân

²³⁰ Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn (Hải Phòng); Rạp chiếu phim Thống Nhất, Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu thể thao; các dự án tại khu di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc (Hải Dương) ...

²⁴⁰ Các cơ chế, chính sách về chế độ dinh dưỡng, khen thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao; các chương trình, đề án phát triển văn hoá, nghệ thuật.

- Về kinh tế:

(1) Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững

(2) Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển các thành phần kinh tế, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập

(3) Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực

(4) Tăng cường công tác quy hoạch, phát triển đô thị, nông thôn

(5) Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối thuận lợi với trong nước và quốc tế

(6) Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

(7) Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số. Ưu tiên phát triển các công nghệ mũi nhọn như AI, bán dẫn, sinh học, năng lượng tái tạo; bố trí quỹ đất hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Về giáo dục - đào tạo: Phân đầu xây dựng Hải Phòng trở thành là trung tâm quốc tế về giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ, kinh tế biển. Nghiên cứu triển khai các tiêu chí “Thành phố học tập toàn cầu” nhằm từng bước đưa Hải Phòng trở thành thành viên của Mạng lưới Thành phố học tập do UNESCO công nhận. Đến năm 2030, hoàn thành giai đoạn 1 mô hình “Trường học Xã hội chủ nghĩa” và triển khai nhân rộng giai đoạn 2.

- Về y tế và môi trường: Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Xây dựng, phát triển thành phố Hải Phòng trở thành Trung tâm y tế của vùng duyên hải Bắc Bộ. Tập trung triển khai hoàn thành Đề án nâng cao năng lực hệ thống y tế công lập thành phố Hải Phòng đến năm 2030. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong y tế, tập trung xây dựng và hoàn thiện nền tảng y tế thông minh với ba trụ cột chính: phòng bệnh thông minh, khám bệnh, chữa bệnh thông minh và quản trị y tế thông minh. Phát triển các ứng dụng tư vấn sức khỏe trực tuyến.

Di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường ra xa khu dân cư hoặc loại bỏ các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt kết hợp với cải tạo, phục hồi các hồ ao, kênh mương ở các đô thị lớn; khẩn trương đầu tư nhà máy xử lý rác bằng công nghệ hiện đại. Ưu tiên xã hội

hóa, huy động các nguồn tài chính từ các thành phần kinh tế, nhất là đầu tư theo hình thức tư nhân, đối tác công tư để thu hút nguồn lực cho công tác bảo vệ môi trường.

- **Về phát triển văn hóa:** Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành trung tâm văn hóa, thể thao và du lịch của vùng đồng bằng Sông Hồng. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa. Xây dựng văn học, nghệ thuật mang bản sắc Hải Phòng, khơi dậy và phát huy mạnh mẽ khát vọng cống hiến, năng lực sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ thành phố, tăng cường đào tạo nghệ thuật truyền thống. Có cơ chế đột phá để phát hiện, thu hút, đào tạo, trọng dụng, khuyến khích tài năng lĩnh vực văn hóa. Xây dựng môi trường văn hoá, đời sống, lối sống văn hoá lành mạnh, văn minh gắn với phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá. Phát triển toàn diện con người Hải Phòng về đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thẩm mỹ, thể lực, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp và có giá trị bản sắc riêng. Xây dựng nền báo chí, xuất bản, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại. Thực hiện tốt công tác gia đình, xây dựng gia đình trên địa bàn thành phố no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- **Về an sinh xã hội:** Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện chủ trương “Đầu tư cho an sinh, phúc lợi xã hội đi trước một bước so với phát triển kinh tế”. Thực hiện tốt hơn các chế độ, chính sách của thành phố đối với người có công, đối tượng chính sách; quan tâm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ở khu vực còn nhiều khó khăn. Hoàn thiện, phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện, đa dạng và nâng cao khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng, nhất là đối tượng yếu thế. Chú trọng chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và người cao tuổi. Đến năm 2030 đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Thực hiện tốt các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động; ngăn chặn, đấu tranh, phòng ngừa các tệ nạn xã hội. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu quốc gia khác. Đến năm 2028 không còn hộ nghèo trên địa bàn (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030).

3. Chú trọng xây dựng và triển khai một số mô hình tiêu biểu làm tiền đề xây dựng và phát triển CNXH cho cả giai đoạn đến năm 2030 và những năm tiếp theo

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 14/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về xây dựng và triển khai thực hiện một số mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo, thời gian tới, tập trung xây dựng và triển khai thực hiện một số mô hình trọng tâm sau đây:

(1) **Mô hình “Chính quyền thân thiện”:** Đổi mới mạnh mẽ lề lối làm việc của chính quyền cơ sở và công sở từ “mệnh lệnh hành chính” sang “phục vụ, hướng dẫn,

vận động, thuyết phục”, xây dựng chính quyền kiến tạo, liêm chính, hành động, vì Nhân dân phục vụ, củng cố mối quan hệ mật thiết, gắn bó giữa chính quyền với Nhân dân. Đến hết năm 2027, 100% chính quyền cấp xã đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện”; 100% ban, sở, ngành thành phố đạt chuẩn “Công sở thân thiện”.

(2) Mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật”: Xây dựng và vận hành thành phố Hải Phòng có pháp luật giữ vị trí tối thượng trong quản lý nhà nước và xã hội, mọi chủ thể từ các cơ quan nhà nước đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân đều nhận thức đúng, tuân thủ nghiêm và thực thi đầy đủ pháp luật, qua đó đảm bảo nhà nước pháp quyền, kỷ luật, cương hành chính, quyền con người và quyền công dân được đảm bảo, góp phần phục vụ phát triển bền vững thành phố.

(3) Mô hình “Thành phố văn minh; xã, phường hạnh phúc”: Đến năm 2030 Hải Phòng trở thành một trong 100 - 120 thành phố đáng sống nhất thế giới và phấn đấu top 50 trong xếp hạng vào năm 2045, thuộc nhóm Alpha trong xếp hạng các thành phố toàn cầu.

(4) Mô hình “Thành phố đổi mới sáng tạo”: Tạo lập môi trường, điều kiện để Hải Phòng trở thành thành phố đổi mới sáng tạo, trong đó hoạt động nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ, hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo được khuyến khích, hỗ trợ phát triển mạnh mẽ và sâu rộng, trở thành động lực chính để phát triển nhanh và bền vững kinh tế - xã hội, tạo nền tảng vững chắc để đưa Hải Phòng trở thành thành phố công nghiệp hiện đại, thông minh, bền vững tầm cỡ khu vực Đông Nam Á.

(5) Mô hình “Cụm công nghiệp sinh thái”: Đến năm 2030, phấn đấu xây dựng và hình thành từ 1 đến 2 cụm công nghiệp sinh thái, đồng thời hỗ trợ thúc đẩy hình thành các cụm liên kết ngành công nghiệp. Giai đoạn 2031- 2045, khuyến khích, hỗ trợ các chủ đầu tư tiếp tục tham gia xây dựng từ 2 đến 3 cụm công nghiệp sinh thái và thúc đẩy các chuỗi liên kết giữa các cụm công nghiệp, các doanh nghiệp thứ cấp trong và ngoài cụm. Từ năm 2045 trở đi, tiếp tục khuyến khích, hỗ trợ xây dựng các cụm công nghiệp sinh thái theo quy hoạch được phê duyệt và thúc đẩy các chuỗi liên kết.

(6) Mô hình “Nhà ở xã hội chủ nghĩa tại Hải Phòng: Công bằng, nhân văn, đoàn kết”: Giai đoạn 2026 - 2030: Hoàn thành đầu tư xây dựng và đảm bảo đủ điều kiện đưa ra thị trường ít nhất 32.845 căn nhà ở xã hội, đảm bảo đạt tổng số tối thiểu 49.400 căn (phần đầu cao hơn) vào cuối năm 2030. Nhân rộng áp dụng tiêu chuẩn thiết kế xanh, công nghệ thi công tiên tiến (lắp ghép) vào các dự án nhà xã hội mới. Đảm bảo tỷ lệ nhà ở xã hội cho thuê/thuê mua hợp lý và 100% dự án mới có đầy đủ hạ tầng xã hội thiết yếu. Hoàn thiện, vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý nhà ở xã hội; đơn giản hóa tối đa thủ tục xét duyệt và nâng cao khả năng tiếp cận của người dân.

(7) Mô hình “Thành phố âm nhạc”: Xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành một không gian đô thị sáng tạo, nhân văn và giàu bản sắc, trong đó âm nhạc giữ vai trò trục giá trị văn hóa trung tâm, góp phần phát triển toàn diện con người xã hội chủ nghĩa; bồi đắp lối sống đẹp, nhân văn, kỷ cương, củng cố nền tảng tinh thần xã hội và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tạo động lực bền vững cho sự phát triển của thành phố. Đưa Hải Phòng trở thành trung tâm văn hóa - sáng tạo quy mô lớn, có sức lan tỏa vùng, quốc gia và quốc tế, hướng tới gia nhập Mạng lưới Thành phố Sáng tạo UNESCO về âm nhạc, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đến năm 2045.

(8) Mô hình “Cơ sở kinh doanh dịch vụ thân thiện với môi trường, không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần tại các điểm du lịch”: Đến năm 2030: 100% các điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ ven biển trên địa bàn thành phố không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; 50% các cơ sở kinh doanh, dịch vụ du lịch tại các địa bàn khác không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; xây dựng hình ảnh du lịch Hải Phòng thân thiện môi trường. Góp phần giảm thiểu rác thải nhựa tại các điểm du lịch như Đồ Sơn, Cát Bà, Hòn Dấu, trung tâm thành phố. Giảm tải gánh nặng xử lý rác thải nhựa tại thành phố, góp phần bảo vệ hệ sinh thái ven biển và tài nguyên thiên nhiên. Tạo ra trải nghiệm du lịch xanh, an toàn và thân thiện với môi trường cho du khách và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của người dân và du khách về tiêu dùng bền vững. Tạo việc làm “xanh” (nhân viên phục vụ, lái xe điện, hướng dẫn viên, nhân viên phân loại rác...) góp phần thúc đẩy kinh tế địa phương...

(9) Mô hình “Thành phố chăm sóc sức khỏe toàn dân, toàn diện”: Đẩy mạnh phát triển Bảo hiểm y tế (BHYT) toàn dân, hướng tới thực hiện bao phủ chăm sóc sức khỏe và BHYT toàn dân. Mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khỏe từ trạm y tế đến các cơ sở y tế; công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân theo hướng công bằng, hiệu quả, chất lượng và phát triển bền vững. Nâng cao chất lượng dân số; đảm bảo sức khỏe cho phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh và các cặp đôi trước khi bước vào hôn nhân; giảm thiểu tỷ lệ trẻ sinh ra mắc dị tật bẩm sinh, bệnh di truyền và dự phòng các vấn đề về sức khỏe; thực hiện tốt công tác dự phòng, khám bệnh chữa bệnh đáp ứng nhu cầu của Nhân dân. Phấn đấu, từ năm 2030 trở đi, người dân khám chữa bệnh tại trạm y tế được miễn viện phí, thanh toán bằng BHYT và nguồn kinh phí hỗ trợ của chính quyền cấp xã.

(10) Mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa”: Hình thành mô hình trường tiên tiến, hiện đại, nhân văn, công bằng và hội nhập, gắn với nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo một cách đồng bộ, đảm bảo mọi học sinh đều được thụ hưởng điều kiện học tập tốt nhất, được phát triển toàn diện trong không gian học tập tích cực, tôn trọng sự khác biệt và gắn kết cộng đồng. Giai đoạn 2026 - 2030, hoàn thiện mô hình mẫu tại 09 trường, đảm bảo đạt chuẩn về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ

và chất lượng giáo dục. Xây dựng cơ sở khoa học và thực tiễn, đề xuất nhân rộng mô hình trường học XHCN ra toàn thành phố trong giai đoạn 2030-2035.

(11) Mô hình “Chi đoàn XHCN gắn với Đoàn viên XHCN”: Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng, qua đó góp phần xây dựng thế hệ trẻ Hải Phòng có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh vững vàng, giàu lòng yêu nước, yêu quê hương; có tri thức, có đạo đức, có sức khỏe tốt, có văn hóa, có tính thẩm mỹ cao; có ý thức tuân thủ pháp luật, trách nhiệm với cộng đồng; có ước mơ, hoài bão, khát vọng và kỹ năng hội nhập quốc tế. Hằng năm, 100% các chi đoàn đăng ký thi đua Chi đoàn XHCN, 100% đoàn viên đăng ký thi đua Đoàn viên XHCN. Phấn đấu đến năm 2030, 80% các chi đoàn đạt danh hiệu Chi đoàn XHCN, 80% đoàn viên đạt danh hiệu Đoàn viên XHCN.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH và con người XHCN là ngọn hải đăng soi đường cho sự nghiệp phát triển của Hải Phòng. Những kết quả rực rỡ trong giai đoạn vừa qua là minh chứng sinh động cho việc vận dụng sáng tạo lời dạy của Bác vào thực tiễn địa phương, lấy hạnh phúc của Nhân dân làm thước đo giá trị.

Trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố nguyện đoàn kết, phát huy tinh thần “Trung dũng - Quyết thắng” để xây dựng Hải Phòng không chỉ giàu mạnh về kinh tế mà còn là một thành phố Văn minh, Hạnh phúc. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự gương mẫu, “nói đi đôi với làm”, không ngừng tu dưỡng đạo đức để cùng Nhân dân viết tiếp những trang sử vàng, đưa Hải Phòng trở thành thành phố hàng đầu châu Á, nơi mà mục tiêu Chủ nghĩa xã hội được cụ thể hóa bằng hạnh phúc của từng gia đình, từng con người.
